

Bản án số: 115/2023/HS-ST  
Ngày 22-8-2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà:* Bà Lê Na

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Hoàng Thị Lâm

Bà Nông Thị Vân

**- Thư ký phiên toà:** Bà Ma Thị Huyền, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà:**  
Ông Linh Đức Hợp, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 97/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 469/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Vũ Duy Đ, tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 28-5-1985, tại H, B, H.

Nơi ĐKHKT và chỗ ở: Số nhà G, xóm Đ, phường Đ, quận N, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Duy H, sinh năm 1960 và bà Lê Thị T, sinh năm 1962; có vợ Đinh Thị T1, sinh năm 1990 và 01 con, sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 31/5/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 03 năm 09 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, ngày 06/9/2012 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh H xử phạt 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”; bị bắt tạm giam từ ngày 21/11/2022 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh C. (Có mặt).

2. Đặng Đình Q, tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 16 tháng 10 năm 1980 tại Dư H, L, H

Nơi ĐKHKT và chỗ ở: Khu H, phường D, quận L, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Đình Q1 (đã chết) và bà: Phạm Thị Bích V, sinh năm 1958; có vợ Phạm Thị O (đã ly hôn năm 2009) và 01 con, sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 28/11/2013 bị Tòa án nhân dân quận L, thành phố H xử phạt 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, ngày 06/02/2018 bị Tòa án nhân dân quận D, thành phố H xử

phạt 24 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị bắt tạm giam từ ngày 21/11/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh C. (Có mặt).

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Nguyễn Danh Đ1 – sinh năm 1986.

Trú tại: Tổ dân phố Đ, phường Đ, quận N, thành phố H. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00 giờ 10 phút ngày 21/11/2022, tổ công tác Công an huyện T đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm S - L, xã Q, huyện T phát hiện 03 xe mô tô đi từ hướng biên giới ra có hiệu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã ra tín hiệu dừng phương tiện để kiểm tra, 02 người điều khiển xe mô tô chấp hành hiệu lệnh, nhưng 01 người điều khiển 01 xe mô tô đã trốn thoát. Vũ Duy Đ là người điều khiển xe mô tô BKS 11B1 - 397.91 chở 02 công dân Trung Quốc gồm: Tiết Trí B (Xue Z), sinh năm 2000 và Triệu Cơ H1 (Zhao J), sinh năm 2000, cùng trú tại S, Trung Quốc; Đặng Đình Q điều khiển xe mô tô mang BKS 11B1 - 461.77 chở 01 người Trung Quốc là Trần Kiến H2 (Chen Jian X), sinh năm 2003, trú tại P, Trung Quốc, cả 03 người Trung Quốc đều không có giấy tờ xuất nhập cảnh theo quy định, nên tổ công tác đã đưa người và phương tiện về trụ sở Công an xã Q để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định.

Mở rộng điều tra vụ án đã xác định được: Trước khi đến tỉnh Cao Bằng Vũ Duy Đ và Đặng Đình Q là lao động tự do và đang cùng đi làm thuê tại tỉnh Q. Giữa tháng 11/2022, Đ nhận được cuộc gọi qua Zalo của Nguyễn Danh Đ1 (sinh năm 1986, trú tại: Tổ dân phố Đ, phường Đ, quận N, thành phố H) về việc rủ Đ đến tỉnh Cao Bằng làm việc. Do thu nhập không ổn định và cần tiền cho sinh hoạt cá nhân, nên Đ rủ Q cùng đến tỉnh Cao Bằng để làm việc. Sáng ngày 18/11/2022, Đ và Q đi từ tỉnh Q, đến tối cùng ngày thì đến thành phố C và được Đ1 bố trí phòng nghỉ tại khách sạn M ở: Phố K, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Sáng ngày 19/11/2022, Đ1 đến khách sạn gặp Đ và Q, tại đây Đ1 trao đổi về việc đón người Trung Quốc nhập cảnh trái phép từ khu vực biên giới huyện T đưa ra thành phố C sẽ được trả tiền công 2.000.000 đồng/01 người, nhưng Đ1 không nói số người cần đón, Đ và Q đồng ý. Để đưa đón người Trung Quốc nhập cảnh trái phép, Đ1 đã thuê 03 chiếc xe máy tại thành phố C có địa chỉ "Cao Bang Motobike Rentals". Đến khoảng 21 giờ ngày 20/11/2022, Đ1, Đ và Q mỗi người điều khiển một xe máy đi từ thành phố C đến một địa điểm không rõ địa danh thuộc huyện T, tỉnh Cao Bằng, Đ1 đi trước dẫn đường, Đ và Q theo sau. Khoảng 23 giờ cùng ngày, ba người di chuyển đến địa điểm đón người thì gặp một người đàn ông dùng đèn pin ra hiệu, Đ1 di chuyển đến nơi thì có một nhóm người bước ra từ bụi rậm rồi ngồi lên xe máy do Đ1 điều khiển, do trời tối Đ và Q không nhìn thấy là có bao nhiêu người ngồi lên xe máy do Đ1 điều khiển, tiếp đó Đ di chuyển đến vị trí những người Trung Quốc và chở được 02 người, còn Q đến cuối chở được 01 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép.

Sau khi đón được người, các đối tượng đang di chuyển hướng về thành phố C, Đ1 đi trước dẫn đường được khoảng 15 phút đến địa phận xóm S - L, xã Q, huyện T thì bị phát hiện ngăn chặn, Đ và Q bị lập biên bắt người phạm tội quả tang. Còn Đ1 đã chở theo người Trung Quốc nhập cảnh trái phép chạy thoát.

Ngày 16/02/2023 Cơ quan điều tra đã có Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen bạc BKS 11B1- 397.91 cho ông Trần Nam L, sinh năm 1989, trú tại Tổ A, phường S, thành phố C; 01 xe máy Honda Wave A màu đen bạc BKS 11B1- 461.77 cho bà La Khánh L1, sinh năm 1996, trú tại Tổ A, phường S, thành phố C là đúng theo quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo Vũ Duy Đ và đồng phạm đã bị Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh C lập hồ sơ khởi tố về hành vi tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép.

Với hành vi trên, tại Bản cáo trạng số 69/CT-VKSCB-P1, ngày 03 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đã truy tố Vũ Duy Đ, Đặng Đình Quyết về tội “Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép” theo quy định tại khoản 1 Điều 348 Bộ luật hình sự.

**Tại phiên toà**, bị cáo Vũ Duy Đ, Đặng Đình Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đã truy tố là đúng, không có ý kiến gì thắc mắc.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên tham gia phiên toà trình bày lời luận tội đánh giá các tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo khẳng định quyết định truy tố đối với bị cáo Vũ Duy Đ, Đặng Đình Q về tội “*Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép*” theo quy định tại khoản 1 Điều 348 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

*Tội danh*: Các bị cáo Vũ Duy Đ, Đặng Đình Q phạm tội “*Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép*”.

*Điều luật áp dụng và hình phạt*:

Căn cứ khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vũ Duy Đ, đề nghị xử phạt từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đặng Đình Q. Đề nghị xử phạt 12 tháng đến 18 tháng tù.

*Hình phạt bổ sung*: Không áp dụng.

*Xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu hóa giá lấy tiền nộp ngân sách Nhà nước:
- + 01 điện thoại di động I phone 12, mặt lưng màu xanh dương của Vũ Duy Đ.
- + 01 điện thoại di động Iphone 6, mặt lưng màu vàng của Đặng Đình Q.
- Trả lại cho bị cáo Đặng Đình Q: 01 Căn cước công dân mang tên Đặng Đình Q.
- Trả cho bị cáo Vũ Duy Đ: 01 giấy phép lái xe mang tên Vũ Duy Đ.
- Trả lại cho Nguyễn Danh Đ1 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn

Danh Đ1.

*Án phí:* Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Vũ Duy Đ, Đặng Đình Q nhất trí với lời luận tội, không có lời bào chữa, không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, cả 02 bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh C, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Căn cứ vào Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện T lập hồi 00 giờ 30 ngày 21/11/2022 đối với Vũ Duy Đ, Đặng Đình Q và nhóm người nhập cảnh trái phép; Căn cứ vào lời khai của 3 công dân Trung Quốc nhập cảnh trái phép; Căn cứ vào trích xuất dữ liệu điện tử từ điện thoại của bị cáo Vũ Duy Đ, Đặng Đình Q; Căn cứ vào lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp về thời gian, địa điểm đón đưa người nhập cảnh, số lượng người nhập cảnh trái phép, số tiền công được hứa trả cũng như động cơ mục đích thực hiện hành vi phạm tội; Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng tháng 11 năm 2022, Nguyễn Danh Đ1 liên lạc qua Z rú Vũ Duy Đ đến Cao Bằng để làm việc, Đ đồng ý và rú Đặng Đình Q đi cùng. Tối ngày 18/11/2023, Đ và Q đến thành phố C, hôm sau Đ1 gặp Đ, Q bàn việc đón người nhưng không rõ số lượng người nhập cảnh. Khoảng 21 giờ ngày 20/11/2022, Đ1, Đ và Q mỗi người điều khiển 01 xe máy đến khu vực biên giới thuộc huyện T để đón người. Khi đến nơi hẹn có một người đàn ông ra tín hiệu bằng đèn pin, sau đó các đối tượng đón được người Trung Quốc và di chuyển hướng ra thành phố C, khoảng 15 phút sau thì bị tổ công tác Công an huyện T phát hiện ngăn chặn, Đ và Q bị lập biên bản phạm pháp quả tang đang chở 03 công dân Trung Quốc nhập cảnh trái phép, còn Đ1 lợi dụng sơ hở chở theo người Trung Quốc chạy thoát.

Hành vi của các bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội phạm về tội “*Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép*” quy định tại khoản 1 Điều 348 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng truy tố các bị cáo với tội

danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, rủ nhau cùng thực hiện hành vi phạm tội đều là người thực hành, trong đó bị cáo Vũ Duy Đ nhận thông tin trực tiếp từ Nguyễn Danh Đ1, đã rủ bị cáo Đặng Đình Q cùng thực hiện hành vi phạm tội và phải chịu trách nhiệm hình sự về việc đưa ba người Trung Quốc nhập cảnh trái phép. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ xem xét về tính chất, vai trò của từng bị cáo.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất cảnh, nhập cảnh gây ảnh hưởng xấu đến việc giữ gìn an ninh chính trị tại khu vực biên giới, gây mất trật tự trị an địa phương. Việc các bị cáo tự ý đón công dân Trung Quốc vào Việt Nam không có sự kiểm soát của các cơ quan chức năng dẫn đến tiềm ẩn nguy cơ phát sinh các loại tội phạm cũng như làm phát sinh nhiều vấn đề an ninh trật tự phức tạp. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp, nhằm mục đích để được hưởng lợi về kinh tế, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Việc đưa các bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật là cần thiết, nhằm mục đích răn đe giáo dục, phục vụ công tác đấu tranh chống tội phạm qua đó phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Về nhân thân*: Cả hai bị cáo đều là người có nhân thân xấu, bị Tòa án nhân dân xử phạt nhiều lần.

+ Đối với bị cáo Vũ Duy Đ: Ngày 31/5/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang xử phạt 03 năm 09 tháng tù, về tội “Cướp giật tài sản”. Ngày 06/9/2012 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh H xử phạt 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”.

+ Đối với bị cáo Đặng Đình Q: Ngày 28/11/2013 bị Tòa án nhân dân quận L, thành phố H xử phạt 24 tháng tù, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Ngày 06/02/2018 bị Tòa án nhân dân quận D, thành phố H xử phạt 24 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- *Về tình tiết tăng nặng*: Cả 02 bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo Điều 52 Bộ luật hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa cả 02 bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; do đó các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị đối với các bị cáo là có căn cứ, cần xem xét chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Khoản 4 Điều 348 của Bộ luật Hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng hoặc cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm*”.

Hội đồng xét xử thấy các bị cáo có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định, các bị cáo đều chưa được hưởng lợi từ hành vi phạm tội, do vậy không áp

dụng hình phạt bổ sung.

[5] Các vấn đề khác:

Đối với Nguyễn Danh Đ1 có liên quan đến việc đón người nhập cảnh trái phép, Cơ quan điều tra đã ra quyết định khởi tố bị cáo và tạm giam. Tuy nhiên hiện nay Nguyễn Danh Đ1 không có mặt tại nơi cư trú. Nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách vụ án hình sự số 195 ngày 13/6/2023 và được xử lý bằng một vụ án khác.

Đối với người đàn ông dân dẫn đường cho các công dân Trung Quốc nhập cảnh trái phép, do các bị cáo không quen biết, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra mở rộng vụ án.

Đối với các công dân Trung Quốc nhập cảnh trái phép đã bị Phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh C xử phạt vi phạm hành chính và trao trả cho Cơ quan chức năng Trung Quốc theo quy định.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Các vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội thì tịch thu hóa giá lấy tiền nộp ngân sách nhà nước, cụ thể:

+ 01 điện thoại di động I phone 12, mặt lưng màu xanh dương của Vũ Duy Đ.

+ 01 điện thoại di động Iphone 6, mặt lưng màu vàng của Đặng Đình Q.

- Trả lại cho bị cáo Đặng Đình Q: 01 Căn cước công dân mang tên Đặng Đình Q.

- Trả cho bị cáo Vũ Duy Đ: 01 giấy phép lái xe mang tên Vũ Duy Đ.

- Trả lại cho Nguyễn Danh Đ1 01 Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Danh Đ1.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Tuyên bố:**

Các bị cáo Vũ Duy Đ, Đặng Đình Q phạm tội “*Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép*”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vũ Duy Đ, xử phạt 24 (hai mươi tư) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 21-11-2022.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đặng Đình Q, xử phạt 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 21-11-2022.

### **2. Về xử lý vật chứng:**

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu hóa giá lấy tiền nộp ngân sách Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động I phone 12, mặt lưng màu xanh dương của Vũ Duy Đ được đựng trong phong bì niêm phong theo quy định, mặt trước ghi “Điện thoại di động Iphone 12, mặt lưng màu xanh dương của Vũ Duy Đ”. Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh C.

+ 01 điện thoại di động Iphone 6, mặt lưng màu vàng của Đặng Đình Q được đựng trong phong bì niêm phong theo quy định, mặt trước ghi “Điện thoại di động Iphone 6, mặt lưng màu vàng của Đặng Đình Q”. Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh C.

- Trả lại cho bị cáo Đặng Đình Q: 01 Căn cước công dân mang tên Đặng Đình Q.

- Trả cho bị cáo Vũ Duy Đ: 01 giấy phép lái xe mang tên Vũ Duy Đ.

- Trả lại cho Nguyễn Danh Đ1: 01 Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Danh Đ1.

Xác nhận toàn bộ các vật chứng nêu trên đã được chuyển giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng tại Biên bản giao nhận vật chứng số: 144 ngày 18 tháng 7 năm 2023.

### **3. Về án phí:**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Công văn số 206/TANDTC-PC ngày 27/12/2022 của Tòa án nhân dân Tối cao về việc Thông báo kết quả giải đáp trực tuyến một số vướng mắc trong công tác xét xử.

Các bị cáo Vũ Duy Đ, Đặng Đình Q mỗi người phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

### **4. Về quyền kháng cáo:**

Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo đối với nội dung liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình được ghi trong bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết tại nơi cư trú.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- Cục THA dân sự tỉnh Cao Bằng;
- Trại tạm giam CA tỉnh Cao Bằng (PC11);
- CQANĐT-CA tỉnh Cao Bằng (PA09);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh (PV06);
- P.THAHS-HTTP CA tỉnh Cao Bằng (PC10);
- Phòng KTNV&THA;
- Người TGTT.
- Lưu HS vụ án;
- Lưu tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Na**

